

Số: **412** /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày **27** tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông
trong giải quyết thủ tục hành chính**

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung đã được xác định trong Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 61/2018/NĐ-CP); Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Xây dựng, ban hành kế hoạch, quyết định để triển khai thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Thành lập, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn và bố trí trụ sở, trang thiết bị của Bộ phận Một cửa các cấp.

3. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tổ chức quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này.

Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

- Phổ biến, quán triệt, chủ động triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ, xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện.

- Các sở, ban, ngành xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý và giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Rà soát, lập danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 10/2018 để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố. Rà soát các thủ tục hành chính không tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa quy định tại khoản 5, Điều 14, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ).

- Định kỳ hằng quý, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã báo cáo tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa theo hướng nâng cao tỷ lệ thực hiện tại chỗ việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả, bảo đảm tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 20% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ; tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 50% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền hiệu quả về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử trên cơ sở Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý và giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên phần mềm một cửa điện tử.

3. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương, tham mưu bố trí kinh phí theo quy định để các đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Làm đầu mối giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NCKSTT, Đạt, Minh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải



Phụ lục

ÁP DỤNG VIỆC VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP

Ban hành kèm theo Kế hoạch số **442** /KH-UBND ngày **27** tháng 9 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I	XÂY DỰNG, BAN HÀNH KẾ HOẠCH, QUYẾT ĐỊNH ĐỂ TRIỂN KHAI THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP				
1	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị.	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.	Các cơ quan có liên quan	Tháng 10/2018	Kế hoạch.
2	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2018	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.
3	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	- Cấp huyện: Quý IV/2018. - Cấp xã: Quý IV/2018.	Quyết định ban hành quy chế.
4	Ban hành quy chế hoạt động của Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2018	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
II	THÀNH LẬP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRỤ SỞ CỦA BỘ PHẬN MỘT CỬA				
1	Thành lập hoặc kiện toàn tổ chức Bộ phận Một cửa và ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa như quy định tại Điều 7 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh đặc thù (do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định); - Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Ủy ban nhân dân cấp xã. 	Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Bưu điện tỉnh và các cơ quan có liên quan đối với thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh	Quý IV/2018	Bộ phận Một cửa các cấp được thành lập hoặc kiện toàn và ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động.
2	Hoàn thành việc bố trí trụ sở (ưu tiên chuyển đổi công năng hoặc nâng cấp, cải tạo trụ sở), bố trí trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa:				
	- Nhóm 1: Trung tâm Phục vụ hành chính công đi vào hoạt động.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	Các sở, ban, ngành có liên quan	Quý IV/2018	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.
	- Nhóm 2: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2018	Bộ phận Một cửa cấp huyện.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	- Nhóm 3: Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn.	Ủy ban nhân dân các xã, phường.	Các cơ quan có liên quan	Quý IV/2018	Bộ phận Một cửa cấp xã được kiện toàn.
	- Nhóm 4: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện: Bạch Thông, Chợ Mới, Chợ Đồn, Na Rì, Ba Bể.	Ủy ban nhân dân cấp xã.	Các cơ quan có liên quan	Quý III/2019	Bộ phận Một cửa được bổ trí trụ sở, trang thiết bị hoạt động.
	- Nhóm 5: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện: Pác Nặm, Ngân Sơn.	Ủy ban nhân dân cấp xã.	Các cơ quan có liên quan	Quý III/2020	Bộ phận Một cửa được bổ trí trụ sở, trang thiết bị hoạt động.
3	Trình công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa, các thủ tục hành chính không tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	Các sở, ngành có liên quan	Định kỳ 6 tháng/1 lần	Quyết định công bố.
4	Trình công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Các sở, ban, ngành có liên quan	Định kỳ 6 tháng/ 1 lần	Quyết định công bố.
5	Ban hành quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	Quý I/2019 và hằng năm	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
6	Tổ chức thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả) tại Bộ phận Một cửa.	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công; - Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Ủy ban nhân dân cấp xã. 	Các cơ quan có liên quan	Quý II/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Tối thiểu 20% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. - Tối thiểu 50% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - 100% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.
7	Rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của sở, ban, ngành giao cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiếp nhận.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Quý II/2019	Văn bản quy định việc tiếp nhận.
8	Phối hợp với các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đặt tại địa phương thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận Một cửa theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện. 	Các cơ quan có liên quan	Hằng năm	Cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc bố trí công chức trực tiếp nhận hồ sơ.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
9	Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương rà soát, đề xuất các thủ tục hành chính thực hiện liên thông.	- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.	Các cơ quan có liên quan	Hàng năm	Văn bản đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh.
10	Tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Hàng năm	Kết quả đánh giá được công khai.
III	TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Nâng cấp Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ và ban hành quy chế hoạt động.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Quý II/2019	Các hệ thống được vận hành, sử dụng hoặc hoàn thiện và quy chế hoạt động được ban hành.
2	Tổ chức chuyên đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên	Các hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến thủ tục hành chính được chuyển đổi thành hồ sơ điện tử ngay khi tiếp nhận, giải quyết.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
3	<p>Kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký kinh doanh và công thanh toán tập trung quốc gia để hỗ trợ xác thực thông tin người dân, doanh nghiệp và có thể thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông.</p>		<p>Quý IV/2019: Kết nối với CSDL về đăng ký kinh doanh.</p> <p>Quý III/2020: Kết nối với CSDL về người dân.</p> <p>Quý IV/2020: Kết nối với Công thanh toán tập trung.</p>	<p>Các hệ thống được kết nối với nhau.</p>
IV	TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TẬP HUẤN, TUYÊN TRUYỀN, PHÓ BIẾN VÀ KIỂM TRA, ĐÓN ĐÓC VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH NÀY				
1	<p>Tổ chức tập huấn Nghị định 61/2018/NĐ-CP và nghiệp vụ, sử dụng hệ thống thông tin một cửa điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.</p>	<p>Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan</p>	<p>Quý I/2019 và hàng năm</p>	<p>Các lớp tập huấn được tổ chức theo kế hoạch.</p>

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
2	Tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân cấp huyện; cấp xã.	Cơ quan thông tấn báo chí	Thường xuyên	Nghị định được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, hiệu quả.
3	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Kế hoạch này và việc triển khai thành lập, hoạt động của Bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	Các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Hàng năm	Báo cáo của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.